**LỚP : CHỒI KẾ HOẠCH TUẦN 1 ngày : 4-8/11/2024**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** |  | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **Đón trẻ** | - Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép (thưa , gửi khi xin phép, biết xưng hô, …), mạnh dạn, điều chỉnh giọng phù hợp: không la hét, nói quá to hay lí nhí.  - Biết cảm ơn, xin lỗi. | | | | |
| **Thể dục sáng** | - Khởi động: Cho trẻ đi kết hợp với nhạc với các kiểu chân , tay, chạy chậm, nhanh …- BTPTC:  - Tay : 3 Lần 8 nhịp.  - Chân: 2 lần 8 nhịp.  - Bụng: 3lần 8 nhịp.  - Bật: Bậc chụm tách chân tự do số lần với 8 nhịp | | | | |
| **Giờ học** | **Kể chuyện**: Người làm vườn và các con trai | Nặn cái bát | Kỷ năng cắt trái cây | VĐTN : chú công nhân | Bậc xa 40-45cm |
| **Chơi góc** | * góc phân vai: Cửa hàng bán thức ăn, Cửa hàng thời trang. * Góc tạo hình: Nặn cái bát, tô màu dụng cụ nghề. * Góc xây dựng: xây trường mầm non. * Góc âm nhạc: Hát theo chủ điểm nghề. * Góc toán: Xếp theo trình tự hợp lý. | | | | |
| **VS, ăn, ngủ** | - Biết đi vệ sinh khi có nhu cầu  - Đi vệ sinh đúng nơi quy định.  - Đi dép giầy khi đi học.  - Tiết kiệm điện, nước: không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng | | | | |
| **Sinh hoạt chiều** | -Nặn theo ý thích.  Kể tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ích lợi... của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện.  •Nghề xây dựng, giáo viên, bác sĩ, công nhân may...  •Công cụ: Thước , bảng, phấn, bai, gạch, xi măng...  - Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương | -Kể chuyện: Người làm vườn và các con trai.  - Chia đất cân đối, vo tròn, bóp, ấn, ngắt, lăn dài, uốn cong,  Miết, gắn, kéo dài.. Đính thêm các chi tiết vào hình nặn. Đặt hình đã nặn vững trên bệ  •Chia đất cân đối, vo tròn, bóp, ấn, ngắt, lăn dài, uống cong:  - Làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết  Nặn cái bát  - Sử dụng các kĩ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét.  - Đặt tên cho sản phẩm tạo hình | Hát : chú công nhân  - Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện  •Xem sách, xem tranh, làm thí nghiệm và thực hành,. | -Đồng dao: Nu na nu nống.  - Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau nhạc thiếu nhi, nhạc dân ca, nhạc cổ điển  - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu nhịp điệu của bài hát, bản nhạc với các hình thức (bằng cơ thể, vỗ tay theo nhịp, tiết tấu chậm, múa, khiêu vũ  •Bài hát:  •-Vỗ tay theo phách : Chú công nhân  - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp, tiết tấu chậm..  -Trẻ biết yêu thương, giúp đỡ bạn(vỗ tay tán thưởng) | Tổng kết chủ đề: Trưng bày sản phẩm(Nặn cái bát)  .đọc thơ: giọt nắng ,  - Vui tươi, hồn nhiên:trong sinh hoạt, giao tiếp, trình diễn  - Cởi mở, hoà đồng, dễ gần gũi.  - Chơi, sống hoà thuận:kiên nhẫn chờ đến lượt, thay phiên nhau, biết xếp hàng, không chen lấn, cùng thực hiện nhiệm vụ, tập kỹ năng hợp tác với bạn khi chơi, trực nhật.. |
| **Nhận xét cuối ngày** | Trẻ hiều được ý nghĩa của nghề công nhân  - Bỏ rác đúng nơi qui định | Trẻ thích thú tham cùng cô nặn cái bát  - Biết sử dụng đúng dụng cụ, thiết bị, vệ sinh. | Trẻ hiểu được ý nghĩa câu chuyệnvà biết yêu thương giúp đỡ cha mẹ  - Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau… | Trẻ hứng thú tham gia hát cùng cô- Tự rửa tay bằng xà phòng.  . | Tổng kết chủ đề: Trưng bày sản phẩm (Nặn cái bát).  - Trật tự khi ngủ |

**Ngày 11-15/11/2024 KẾ HOẠCH TUẦN 2**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **Đón trẻ** | * Nhắc nhở trẻ cất đồ dùng đúng nơi qui định. | | | | |
| **Thể dục sáng** | - Khởi động: Cho trẻ đi kết hợp với nhạc với các kiểu chân , tay, chạy chậm, nhanh …- BTPTC:  - Tay : 3 Lần 8 nhịp.  - Chân: 2 lần 8 nhịp.  - Bụng: 3lần 8 nhịp.  - Bật: Bậc chụm tách chân tự do số lần với 8 nhịp | | | | |
| **Giờ học** | Ném xa 1 tay | Vận động theo nhạc  Chú công nhân | Tạo hình: nặn cây nấm | Kỷ năng:Cài khuy ao | Kể chuyện :  Chú dê đen |
| **Chơi góc** | * Góc xây dựng: xây chung cư. * Góc phân vai: * Góc thư viện: Xem tranh ảnh. * Góc tạo hình: vẽ ngôi nhà em. * Góc âm nhạc: Múa hát các bài hát về gia đình | | | | |
| **VS, ăn, ngủ** | .- Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn.  - Không thay quần áo trước mặt người khác giới.  - Mời cô, bạn khi ăn và ăn từ tốn, nhai kỹ.  - Vệ sinh răng miệng.  + Đánh răng 3-4 lần: sáng thức dậy, sau khi ăn và trước khi đi ngủ.  - Nhận ra tên mình trên các đồ dùng cá nhân.  - Nhận ra một số ký hiệu, biểu tượng thông thường trong cuộc sống: Nhà vệ sinh, lối ra vào, cầu thang, cấm đi, nguy hiểm,... | | | | |
| **Sinh hoạt chiều** | -Trẻ hiểu được công việc của mẹ và biết phụ giúp mẹ  -Kể chuyện: cả nhà thương nhau  - Nhận biết các bữa ăn trong ngày, ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh.  Ăn sáng , ăn trưa , ăn chiều giúp chúng ta cao lớn khỏe mạnh , thông minh  - Họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ. Tên từng thành viên trong gia đình, công việc, sở thích của mỗi người  - Mối quan hệ (là mẹ, ba, ông, bà, anh, chị, em…) của từng thành viên trong gia đình với bé. Một số nhu cầu của gia đình | Trẻ hiểu được nội dung câu chuyện  TCVĐ:lùa vịt  Nặn theo ý thích  - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản.  +Đau họng , sốt, chảy mủi, ho .  +Không ăn bánh kẹo , uống nhiều nước  - Văn hóa nghe: chú ý lắng nghe, không ngắt lời, chờ đến lượt.  - Hiểu và làm theo 2 – 3 yêu cầu liên tiếp ( ví dụ: cháu hãy lấy hình tròn màu đỏ gắn vào bông hoa màu vàng).  - Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,...  -Phát âm các tiếng có chứa các âm khó.  •Phát âm khó: S,X,R,G,.. | Ôn số luọng 3  - Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe: Ăn, ngủ, vệ sinh, phòng bệnh, vận động : không ăn uống hàng rong, thức ăn ôi thiu, uống nước đã đun sôi  - Nhận ra sự khác biệt giữa các bạn  Tôn trọng bạn  Không dánh bạn , dành đồ chơi với bạn  -Nhận thức ra sự bình đẳng giữa mình và các bạn | Trẻ biết Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc, bố cục  Vẽ ngôi nhà,  Kể chuyện chú dê đen  Ca dao : công cha như núi thái sơn  - Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép (thưa , gửi khi xin phép, biết xưng hô, …), mạnh dạn, điều chỉnh giọng phù hợp: không la hét, nói quá to hay lí nhí.  - Biết cảm ơn, xin lỗi. Giơ tay trong giờ học khi muốn nói | - Giáo viên tự tạo ký hiệu riêng của trường như: lối lên – xuống cầu thang (mũi tên) hãy im lặng (ngón tay trên miệng), hãy lắng nghe,…  - Nhận ra cảm xúc của người khác: vui, buồn, giận, ngạc nhiên, xấu hổ, sợ hãi  - Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình |
| **Nhận xét** | Trẻ biết yêu thương của mình  - Tự rửa tay bằng xà phòng. | Trẻ được tình thương yêu của người cha đối với các con của mình-Nhận ra tên mình trên các đồ dùng cá nhân | Trẻ thích được vận động  -Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn. | Trẻ vẽ được ngôi nhà của mình bằng các nét vẽ đã học  - Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau… | Trẻ biết được số lượng trong phạm vi 4   - Trật tự khi ngủ |

**Lớp chồi .**

**Chủ đề: Ngày lễ 20-11**

**KẾ HOẠCH TUẦN 3 NGÀY : 18 -22/11/2024**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **Đón trẻ** | Biết chào hỏi người lớn trước khi đến lớp  -Tự cất đồ dung cá nhân đúng nơi qui định | | | | |
| **Thể dục sáng** | - Khởi động: Cho trẻ đi kết hợp với nhạc với các kiểu chân , tay, chạy chậm, nhanh …  **- BTPTC:**  - Tay : 3 Lần 8 nhịp.  - Chân: 2 lần 8 nhịp.  - Bụng: 3lần 8 nhịp.  - Bật: Bậc chụm tách chân tự do số lần với 8 nhịp | | | | |
| **Gìơ học** | **Phát triễn chủ đề**: “Ngày 20-11”. | Tạo hình : Làm thiêp tặng cô | **Mừng ngày 20/11** | Ném xa 1 tay | Ghép đôi cặp có liên quan |
| **Chơi góc** | * Góc xây dựng: xây vườn hoa. * Góc phân vai: Của hàng của bé. * Góc đọc sách: xem sách chuyện tranh. * Góc tạo hình: Xé dán củ cà rố,t,vẽ hoa tặng cô. * Góc âm nhạc: Hát theo chủ điểm.nhận biết được chữ số 4 | | | | |
| **Vs, ăn, ngủ.** | -Nhân biết các ký hiệu chỉ dẫn trong nhà vệ sinh công cộng.  Bồn vệ sinh nam ,nữ , khóa nước tiết kiệm nước  - Biết sử dụng đúng dụng cụ, thiết bị, vệ sinh  - Kỹ năng và thói quen vệ sinh mội trường: rửa, lau đồ chơi, quét và hặt lá cây, vệ sinh vườn cây, tưới cây..  - Bỏ rác đúng nơi qui định;  - Không bẻ cành, bứt hoa | | | | |
| **Sinh hoạt chiều** | Trẻ hiểu được ý nghĩa ngày 20-11  - Kể tên và nói đặc điểm nổi bật của một số ngày lễ hội 20/11,  -Bé làm thiệp tặng cô  Xé tự do  - Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.  •Bạn trai, bạn gái..  Thể hiện vai chơi trong trò chơi đóng vai theo chủ đề gia đình, phòng khám bệnh, xây dựng công viên...  - Biết chơi 1 số trò chơi dân gian, nghe bài hát dân ca,đọc đồng dao, ý thích tham dự lễ ngày nhà giáo Việt Nam 20-11, | Trẻ- Xé, thành thạo đường thẳng.  Xé dán củ cà rốt  Hát múa cho mẹ xem  - Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép (thưa , gửi khi xin phép, biết xưng hô, …), mạnh dạn, điều chỉnh giọng phù hợp: không la hét, nói quá to hay lí nhí. - Biết cảm ơn, xin lỗi. Giơ tay trong giờ học khi muốn nói  Xé, theo đường thẳng, dọc, đường cong… và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục kệ. | Trò chơi vận động “ đá nbanh vào khung thanh  Tục ngữ : có công mài sắc có ngày nên kim  -Văn hóa thưởng thức nghệ thuật: giữ im lặng, vỗ tay, tán thưởng, hưởng ứng với người trình diễn  -Vỗ tay theo phách : Chú công nhân  - Vui sướng vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật  - Lựa chọn và tự thể hiện các hình thức vận động theo nhạc.  •Múa cô giáo em.  - Sáng tác vận động, múa, tiết tấu gõ, vẽ theo cảm nhận âm nhạc được nghe.  - Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát. | Đồng dao: lúa ngô là cô đậu nành  - Tự cài, cởi cúc, kéo khóa, buộc dây giày.  - Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối.  +Xếp nhà chung cư  - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể đối với sức khoẻ con người.  +Giúp bé dược khỏe mạnh , không bị bệnh  - Thể hiện cảm xúc, thái độ hành vi mong muốn tạo ra cái đẹp: xếp đồ gọn gàng, chăm sóc cây hoa, ăn mặc, chải tóc…. | Ôn các hình  - Giả vờ đọc; cầm, lật, biết chổ bắt đầu và kết thúc, đoán nội dung qua tranh vẽ minh họa, biết chỉ vào chữ.  - Biết chọn sách để xem.  •Sách chữ, sách hình, sách hình và chữ....  -Biết trao đổi thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật …  - Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép  - Biết xin lỗi và tập sữa chữa những gì làm sai  - Phân biệt một số hành vi đúng sai, tốt – xấu |
| **Nhận xét cuối ngày.** | Trẻ hiểu được ý nghĩa ngày 20-11  - Biết cảm ơn, xin lỗi. Giơ tay trong giờ học khi muốn nói. | Trẻ khóe léo xé dán củ cà rốt  -Bồn vệ sinh nam ,nữ , khóa nước tiết kiệm | Trẻ hát và múa theo bài hát  - Mời cô, bạn khi ăn và ăn từ tốn, nhai kỹ | . trẻ thích thú cùng cô chơi trò chơi vận động  -Biết ngủ đúng vị trí bạn trai bạn gái. | Tổng kết chủ đề: Trưng bày sản phẩm (thiệp mừng ngày 20-11  Trẻ thích bài tập thể dục bậc xa  -Rữa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh. |

**Lớp chồi.**

**Chủ đề: NGHỀ NGHIỆP**

**KẾ HOẠCH TUẦN 4 Ngày: 25-29/11/2024**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **Đón trẻ** | - Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép  - Biết xin lỗi và tập sữa chữa những gì làm sai. | | | | |
| **Thể dục sáng** | - Khởi động: Cho trẻ đi kết hợp với nhạc với các kiểu chân , tay, chạy chậm, nhanh …  **- BTPTC:**  - Tay : 3 Lần 8 nhịp.  - Chân: 2 lần 8 nhịp.  - Bụng: 3lần 8 nhịp.  - Bật: Bậc chụm tách chân tự do số lần với 8 nhịp | | | | |
| **Gìơ học** | Đề tài:Cô công nhân may  -Làm bài tập toán 6 | Vđtn : Múa cho mẹ xem  Làm bài tập tạo hình trang 5 | So sánh hình tròn hình tam giac hình vuông chữ nhật  -Cắt tự do | - Tung bắt bóng với người đối diện  -Làm bài tập tô chữ 5 | Kể chuyện thỏ con không vâng lời mẹ  -Làm bài tập khám phá 6 |
| **Chơi góc** | * Góc xây dựng: xây chuồng trại chăn nuôi. * Góc tạo hình: Nặn con gà * Âm nhạc: hát về các con vật nuôi.   - Toán: | | | | |
| **Vs, ăn, ngủ.** | - Tự lau mặt  - Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn.  - Không thay quần áo trước mặt người khác giới.  -Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.  - Mời cô, bạn khi ăn và ăn từ tốn, nhai kỹ.  -Nhận ra tên mình trên các đồ dùng cá nhân. | | | | |
| **Sinh hoạt chiều** | Nặn theo ý thích  - Đặc điểm bên ngoài của con vật gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người.:con gà  -Kể tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ích lợi... của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện.  •Nghề xây dựng, giáo viên, bác sĩ, công nhân may...  •Công cụ: Thước , bảng, phấn, bai, gạch, xi măng...  - Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phươn | Chơi với các hình tam giác ,tròn, vuông, hình chữ nhật  - Lắp ghép hình  +Ghép 2 hình tam giác thành : hình vuông , hình thoi  + Ghép 2 hình chữ nhật thành: hình vuông  - Chia đất cân đối, vo tròn, bóp, ấn, ngắt, lăn dài, uốn cong,  Miết, gắn, kéo dài.. Đính thêm các chi tiết vào hình nặn. Đặt hình đã nặn vững trên bệ  •Chia đất cân đối, vo tròn, bóp, ấn, ngắt, lăn dài, uống cong: Banh, quả cam, chùm nho, cây nấm...  •Miết, gắn, kéo dài:, con gà, chuồn chuồn, | Hát : con cào cào  - Thể hiện vai chơi trong trò chơi đóng vai theo chủ đề gia đình, phòng khám bệnh, xây dựng công viên..  - Giáo viên tự tạo ký hiệu riêng của trường như: lối lên – xuống cầu thang (mũi tên) hãy im lặng (ngón tay trên miệng), hãy lắng nghe,… | Kể chuyện cả nhà điều làm việc  - Phân biệt ngữ điệu khác nhau và ý nghĩa của nó (biểu lộ tình cảm: vui, buồn, sợ hãi, lo lắng.. mức độ quan trọng của thông điệp).  - Có ý thức và kỹ năng tự phục vụ bản thân:vệ sinh cá nhân(rửa tay, lau mặt đúng thao tác, đánh răng ), tự thay quần áo, giày dép, xếp đồ dùng cá nhân ngăn nắp, xúc ăn, bỏ chén, muỗng, ly sau khi ăn vào rỗ theo từng loại, dọn dẹp đồ chơi, cất đúng chỗ, nhấc ghế nhẹ nhàng. | Tổng kết chủ đề: Trưng bày sản phẩm.  - Tự cài, cởi cúc, kéo khóa, buộc dây giày  - Đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi vớ khi trời lạnh.  - Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt... |
| **Nhận xét cuối ngày.** | Bé biết được con gà và thức ăn của con gà  Biết nói cám ơn khi nhận được sự giúp đỡ cùa người khác | Bé nặn và đính được con gà  Biết xếp hàng lấy cơm khgông che lấn với bạn | Trẻ hứng thú tham gia bài tập thể dục cùng cô  Biết đõ bạn va chia sẽ đồ chơi vói bạn | Bé biết vỗ tay theo phách bài hát  Biết hỏi thăm bạn khi bạn bị ốm | Tổng kết chủ đề: Trưng bày sản phẩm.  Biết xếp hàng không che lấn khi xuống sân |